

GIẢI PHÁP CẢI TIẾN PHƯƠNG PHÁP TỰ HỌC CHO SINH VIÊN NGÀNH MAY TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

VÕ THỊ NGỌC LAN*, NGUYỄN THỊ THU TRANG**

TÓM TẮT

Đổi mới phương pháp dạy và học là vấn đề cấp thiết của giáo dục hiện nay. Đặc biệt, yêu cầu về đổi mới phương pháp học tập trong mô hình đào tạo theo hướng tiếp cận CDIO (Conceive - Design - Implement - Operate) với 150 tín chỉ đối với sinh viên (SV) các trường đại học nói chung và SV ngành may Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật (ĐHSPKT) Thành phố Hồ Chí Minh (TPHCM) nói riêng đòi hỏi SV phải có những phương pháp, kỹ năng tự học học hiệu quả. Bài viết trình bày thực trạng về phương pháp tự học của SV ngành may ở Trường ĐHSPKT TPHCM, đồng thời nêu một số giải pháp nhằm cải tiến phương pháp tự học cho SV.

Từ khóa: tự học, phương pháp tự học, kỹ năng tự học, cải tiến phương pháp tự học.

ABSTRACT

Solutions to improve self-study methods for Garment Technology students at the University of Technical Education Ho Chi Minh City

Innovating Teaching and Learning methods is more and more essential for education today. Especially, the requirement of innovating learning methods in educational model to the CDIO approach with 150 credits for general students and Garment Technology students at University of Technical Education Ho Chi Minh City, required them must have effective study methods, study skills. This article presents research results in the Education Science Thesis at University of Technical Education Ho Chi Minh City.

Keywords: self-study, self-study methods, self-study skills, improve self-study methods.

1. Đặt vấn đề

Trước những yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục ở bậc đại học, yêu cầu đổi mới phương pháp dạy và học ngày càng cấp thiết trong mô hình đào tạo theo hệ thống tín chỉ, SV phải đổi mới phương pháp học tập nhằm phát huy khả năng tự học, chủ động, tích cực theo mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục đề ra.

Trong Luật Giáo dục, tại khoản 2, Điều 5 quy định: “Phương pháp giáo dục

phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo của người học; bồi dưỡng cho người học năng lực tự học, khả năng thực hành, lòng say mê học tập và ý chí vươn lên.” [4, tr.2].

Hoạt động học tập ở đại học, cao đẳng khác với hoạt động học ở phổ thông cả về nội dung, tính chất và hình thức. Các hình thức học tập tương đối đa dạng như: SV tham gia giờ học lý thuyết trên giảng đường, tham gia thực hành ở phòng thí

* TS, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM; Email: vothingoclan@yahoo.com

** ThS.

nghiệm, thực hành, thực tập môn học tại nhà xưởng, tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia các diễn đàn, hội thảo khoa học, tự học ở thư viện... Trong các hình thức đó, giảng viên (GV) đóng vai trò là người cố vấn, định hướng quá trình lĩnh hội, tiếp thu kiến thức của SV, nhưng SV chủ động, tự giác học tập, rèn luyện những kỹ năng tự học để thích nghi với môi trường giáo dục đại học.

Tự học có vai trò rất quan trọng trong chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ. Nhưng không phải SV nào cũng nhận thức đúng về vai trò của tự học và có phương pháp tự học hiệu quả. Thực tế, có những SV luôn đạt được những điểm số cao, nhưng có những SV học hành chăm chỉ lại bị điểm thấp. Vì vậy cần có những giải pháp cải tiến phương pháp tự học cho SV nhằm nâng cao kết quả học tập.

Từ khóa tuyển sinh năm 2012, Trường ĐHSPKT TPHCM đã triển khai áp dụng chương trình đào tạo theo hướng tiếp cận CDIO với 150 tín chỉ cho tất cả các ngành đào tạo. Chương trình này đòi hỏi người dạy và người học phải thực sự nỗ lực vì giờ lên lớp giảm. GV phải có đầy đủ năng lực chuyên môn lẫn phương pháp sư phạm để hướng dẫn SV tự học, chủ động trong học tập. Đối với SV ngành may, chương trình học gồm các môn lý thuyết và thực hành đan xen. Do đó, đòi hỏi các em cần phải sắp xếp thời gian học tập và rèn luyện tay nghề ngoài giờ học chính khóa hợp lý.

Vì thế, cần có giải pháp cải tiến phương pháp tự học cho SV ngành may Trường ĐHSPKT TPHCM để đáp ứng được những đòi hỏi của Trường hiện nay. Việc đề xuất các giải pháp cải tiến

phương pháp tự học cho SV nói chung và SV ngành may nói riêng cần được dựa trên cơ sở lý luận và thực tiễn.

2. Giải quyết vấn đề

2.1. Khái lược cơ sở lý luận về phương pháp tự học của SV

2.1.1. Khái niệm

➤ Tự học

Khái niệm “*tự học*” được hiểu theo nhiều quan điểm và chưa có sự thống nhất. Dưới đây là một số khái niệm tự học của một số học giả.

Theo Nguyễn Hiến Lê, “*Tự học* là không ai bắt buộc mà tự mình tìm tòi, học hỏi để hiểu biết thêm. Có thầy hay không ta không cần biết. Người tự học hoàn toàn làm chủ mình, muốn học môn nào tùy ý, muốn học lúc nào cũng được: đó mới là điều kiện quan trọng” [3, tr.14].

Theo Lê Khánh Bằng, “*Tự học* là tự mình suy nghĩ, sử dụng các năng lực trí tuệ và phẩm chất tâm lý để chiếm lĩnh một lĩnh vực khoa học nhất định” [1, tr.3].

Nguyễn Cảnh Toàn cho rằng “*Tự học* là tự mình dùng các giác quan để thu nhận thông tin rồi tự mình động não, suy nghĩ, sử dụng các năng lực trí tuệ (so sánh, quan sát, phân tích, tổng hợp...) và có khi cả cơ bắp (khi phải sử dụng công cụ) cùng các phẩm chất của mình, cả động cơ, tình cảm, nhân sinh quan, thế giới quan (như trung thực, khách quan, có chí tiến thủ, không ngại khó...) để chiếm lĩnh một lĩnh vực hiểu biết nào đó của nhân loại, biến lĩnh vực đó thành sở hữu của mình.” [5, tr.59].

Phạm Viết Vượng quan niệm “*Tự học* là hình thức học sinh học ngoài giờ lên lớp bằng nỗ lực cá nhân theo kế hoạch học tập chung và không có mặt

trực tiếp của giáo viên” [7, tr.133].

➤ *Phương pháp tự học*

Theo Rubakin “Hãy mạnh dạn tự mình đặt ra câu hỏi rồi tự mình tìm lấy câu trả lời - đó chính là phương pháp tự học.” [8, tr.7]. Phương pháp tự học là cách thức, con đường, phương tiện mà người học vận dụng trong quá trình tự học để đạt được hiệu quả học tập.

➤ *Cải tiến phương pháp tự học*

Cải tiến phương pháp tự học là tác động tới phương pháp tự học hiện tại của SV nhằm nâng cao kết quả học tập, đạt được mục tiêu đào tạo đã đề ra.

➤ *Kỹ năng học tập*

Trên cơ sở xác định về kỹ năng của Lê Văn Hồng: “Kỹ năng là khả năng vận dụng kiến thức (khái niệm, cách thức, phương pháp...) để giải quyết một nhiệm vụ mới” [2, tr.109]. Chúng tôi đưa ra khái niệm *kỹ năng học tập là khả năng tổ chức và vận dụng tri thức để giải quyết nhiệm vụ học tập có kết quả trong điều kiện nhất định dựa trên sự lựa chọn phương pháp đúng đắn trong thời gian nhất định.*

Trong hoạt động học, kỹ năng học tập nói chung và kỹ năng tự học nói riêng có thể hiểu là những khả năng hành động lựa chọn và vận dụng tri thức để thực hiện nhiệm vụ học tập.

Để tự học có kết quả, người học phải có một số kỹ năng tự học cơ bản như: Kỹ năng đọc sách, kỹ năng ghi chép, kỹ năng ôn tập và kỹ năng hệ thống hóa bài học, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng lập kế hoạch học tập, kỹ năng tìm tài liệu, kỹ năng tự kiểm tra đánh giá, kỹ năng tự nghiên cứu.

- **Kỹ năng lập kế hoạch học tập:** SV

cần phải có kế hoạch khoa học, thời gian biểu hợp lý thì mới đem lại hiệu quả, chất lượng, đồng thời góp phần thúc đẩy chất lượng tự học, tự nghiên cứu như mong muốn. Nguyễn Cảnh Toàn xác định “thời gian dành cho tự học xác định bằng hiệu số của tổng thời gian trong tuần và tổng thời gian đã sử dụng cho sinh hoạt cuộc sống.” [6, tr.117]. Theo ông, cần nắm được thời gian dành cho tự học nhưng phải biết cách phân phối thời gian hợp lý và thực hiện theo kế hoạch đề ra.

SV lập kế hoạch học tập phải phù hợp với yêu cầu của nhiệm vụ học tập của môn học, phân bổ thời gian học tập các môn hợp lý, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của cá nhân và khả năng tự điều chỉnh linh hoạt kế hoạch học tập khi có những nhiệm vụ học tập mới.

- **Kỹ năng đọc sách:** Đây là kỹ năng quan trọng trong hoạt động tự học của SV. Ngoài những tri thức người học lĩnh hội trong bài giảng trên lớp thì SV cần phải tự đọc, tự tìm kiếm tri thức cho bản thân. Việc đọc sách, giáo trình trước khi đến lớp sẽ giúp sự tiếp thu trên lớp của SV hiệu quả hơn. Ngày nay, với khối lượng tri thức khổng lồ; nhiều loại sách, tài liệu tham khảo đòi hỏi người học cần phải có kỹ năng đọc sách một cách khoa học, tiếp nhận thông tin một cách chọn lọc vì thời gian học tập bị chi phối bởi nhiều hoạt động khác trong cuộc sống.

Theo N. A Rubakin, những việc cần làm khi đọc sách là: Phải hiểu ý nghĩa của các từ viết trong sách; nhớ ý và xem có phù hợp với cuốn sách đang đọc hay không; hình dung diễn biến các sự kiện; đưa ra nhận xét, đánh giá; vận dụng những gì đã đọc vào cuộc sống [8, tr.68].

Đọc sách phải có mục tiêu, lựa chọn nội dung phù hợp với trình độ của bản thân và chuẩn bị tâm thế thoải mái để đọc hiệu quả. Dưới đây là những gợi ý đối với việc đọc sách hay tài liệu nhằm mở rộng kiến thức cho SV:

(i) **Trình tự đọc một tài liệu:** Đầu tiên là đọc trang bìa, kế tiếp đọc đề mục, lựa chọn nội dung cần đọc, cuối cùng là đọc kỹ nội dung đã chọn.

(ii) **Cách đọc:**

+ Đọc nhanh, đọc lướt bằng cách đọc cụm từ, có dùng bút hoặc vật chỉ vào dòng đang đọc, đánh dấu ý chính, từ khóa;

+ Đọc bằng mắt, không đọc thì thầm trong miệng;

+ Đọc kết hợp với ghi chú lại thông tin không hiểu, nội dung còn thắc mắc;

+ Diễn đạt nội dung đã đọc bằng suy nghĩ cá nhân.

- **Kỹ năng ghi chép:**

Sơ đồ tư duy là công cụ hữu hiệu trong việc ghi chú nội dung bài học. Dựa trên cấu trúc, chức năng hoạt động của não bộ, sơ đồ tư duy giúp người học tối ưu hóa sức mạnh của não bộ để học tập hiệu quả hơn. Sử dụng sơ đồ tư duy trong ghi chép sẽ giúp người học tăng khả năng tiếp thu và ghi nhớ bài học. So với phương pháp ghi chú truyền thống, ghi chú bằng sơ đồ tư duy tiết kiệm thời gian, tăng sự liên kết, hình dung các sự kiện với nhau, thuận lợi trong quá trình ôn tập, người học dễ dàng hệ thống lại nội dung từng bài, chương của môn học.

Đối với việc đọc sách cần rèn luyện kỹ năng ghi chép bằng sơ đồ tư duy để lưu giữ thông tin, qua đó trình bày lại nội dung đã đọc bằng suy nghĩ cá nhân một

cách ngắn gọn, dễ hiểu.

Qua việc tìm hiểu lịch sử nghiên cứu về tự học trong và ngoài nước, cũng như phân tích về phương pháp tự học, chúng tôi đưa ra nhận định rằng:

- Trong mọi thời đại, tự học là một nhu cầu tự nhiên của con người. Bản chất con người luôn muốn tìm tòi, khám phá những tri thức mới nhằm thỏa mãn nhu cầu kiến thức của bản thân. Dù là tự học những kiến thức ngoài xã hội hay tự học những tri thức trong nhà trường, có người hướng dẫn hay tự học thì người học phải tự nỗ lực rất nhiều và lựa chọn phương pháp, cách thức học tập phù hợp với bản thân.

- Trước những yêu cầu đổi mới toàn diện nền giáo dục, yêu cầu đổi mới phương pháp học tập trở nên cấp bách ở bậc đại học nói chung, Trường ĐHSPKT TPHCM nói riêng với hình thức đào tạo theo hướng tiếp cận CDIO với 150 tín chỉ đòi hỏi SV phải phát huy khả năng tự học của mình.

- Để học tập hiệu quả SV cần lựa chọn phương pháp tự học chủ động, đặc biệt chú trọng việc rèn luyện những kỹ năng tự học cho bản thân để hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập và đạt được mục tiêu giáo dục. Có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến phương pháp tự học của SV, trong đó chủ thể của hoạt động học là người học phải biết lựa chọn phương pháp tự học phù hợp, thích nghi với môi trường giáo dục đại học, rèn luyện kỹ năng tự học, trau dồi kiến thức cho bản thân một cách tích cực, chủ động, nâng cao kết quả học tập. Các kỹ năng tự học SV cần rèn luyện như kỹ năng lập kế hoạch và thực hiện theo kế hoạch đã lập; kỹ năng đọc sách và ghi nhớ bài học bằng sơ đồ tư duy. Ngoài

ra, SV cần có sự hỗ trợ, khuyến khích từ phía GV và nhà trường để SV có thể định hướng mục tiêu học tập và tự học hiệu quả.

2.2. Thực trạng về phương pháp tự học của SV ngành may ở Trường ĐHSPKT TP HCM

2.2.1. Kết quả nghiên cứu

• Nhận thức của SV về tự học

Từ phiếu tham dò SV, kết quả khảo sát cho thấy SV nhận thức được tầm quan trọng của việc tự học ở bậc đại học. Thống kê có đến 83,6% - 87,4% SV đồng ý và hoàn toàn đồng ý với ý kiến vai trò của tự học nhằm củng cố, mở rộng kiến thức; phát huy tính tích cực, tự giác trong học tập; hình thành khả năng phân tích, tổng hợp, giải quyết vấn đề; hình thành kỹ năng làm việc nhóm; nâng cao kỹ năng đọc sách và nghiên cứu tài liệu. Tuy nhiên, chỉ 31,9% SV không đồng ý và phân vân với vai trò hình thành khả năng nghiên cứu khoa học của việc tự học. Thực tế, do không có nhiều đề tài ứng dụng để thực hiện, SV ngành may tham gia nghiên cứu khoa học chưa nhiều, chưa có tính sáng tạo cao và chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển của ngành. Như vậy, SV ngành may nhận thức được vai trò của hoạt động tự học, tuy nhiên vẫn còn phân vân lưỡng lự với vai trò nâng cao kỹ năng đọc sách, nghiên cứu tài liệu; giúp cá nhân thực hiện kế hoạch học tập; hình thành khả năng nghiên cứu khoa học.

• Lập kế hoạch học tập và thực hiện theo kế hoạch

Việc lập kế hoạch học tập sẽ giúp SV quản lý thời gian hiệu quả nhưng chỉ có 2,9% SV thực hiện lập kế hoạch học

tập. Như vậy, SV chưa nhận thức được ý nghĩa của việc lập kế hoạch trong hoạt động tự học, do đó chưa tự giác lập kế hoạch học tập để hình thành thói quen học tập khoa học. Mặc dù GV có định hướng lập kế hoạch cho SV nhưng với thói quen trì hoãn và mau nản chí, SV rất khó duy trì được việc lập kế hoạch học tập và thực hiện theo kế hoạch đề ra.

• Phương pháp học tập của SV

Kết quả khảo sát về phương pháp học tập của SV cho thấy 66,7% SV ghi chép ý chính khi nghe giảng; 45% SV thường xuyên làm việc nhóm để giải quyết những nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của GV trên lớp. Tuy nhiên, có tới 83,3% SV ít khi hoặc thỉnh thoảng tự đặt câu hỏi trong quá trình học để tìm hiểu và giải đáp những vấn đề chưa rõ.

Việc học ôn bài, ghi nhớ bài học bằng sơ đồ tư duy có tới 51% SV không bao giờ sử dụng sơ đồ tư duy để ghi nhớ bài học sau khi về nhà. SV thường học dồn vào gần tới kì thi, ít khi học từ đầu nên việc xem lại bài sau khi về nhà, chia đều thời gian cho các môn học chỉ có 30,9%. Bên cạnh đó, tỉ lệ SV thường xuyên đọc trước giáo trình trước khi đến lớp là 20,7%. SV thường xuyên ghi chép trong khi nghe giảng nhưng chỉ thỉnh thoảng ôn bài và việc ghi nhớ bài học bằng sơ đồ tư duy ít được SV sử dụng. Ngoài ra, việc đọc trước giáo trình, tài liệu tham khảo có liên quan đến nội dung học tập cũng ít được SV thường xuyên thực hiện.

Bên cạnh việc học các môn lí thuyết, SV phải thường xuyên tập may, thiết kế rập. Nhưng do không có máy may ở nhà nên ngoài giờ thực hành ở

xưởng, SV ít có điều kiện để luyện tập thêm. Theo thống kê, có 80,2% SV không bao giờ hoặc ít khi hoặc chỉ thỉnh thoảng rèn luyện tay nghề ở nhà. Như vậy, ngoài giờ học trên lớp SV ít thực tập, rèn luyện tay nghề cũng như ít tham gia nghiên cứu khoa học. Các bạn thường sử dụng Internet để giải trí nhiều hơn là học tập.

• **Những khó khăn trong quá trình tự học của SV (tự bản thân SV)**

Kết quả khảo sát ghi nhận về những khó khăn thường gặp khi SV thực hiện hoạt động tự học như:

- Khả năng ngoại ngữ còn hạn chế trong khi đọc các tài liệu tham khảo nước ngoài: 92,4%;
- Thiếu địa điểm cho việc tự học, học nhóm: 65,7%;
- Hoạt động nhóm chưa hiệu quả: 73,7%;
- Thiếu động lực, hứng thú trong học tập: 74,9%;
- Chưa biết cách lập kế hoạch học tập và phân bổ thời gian học tập hợp lí: 79,7%;
- Thiếu kĩ năng đọc sách: 73,4%.

Từ đó, chúng tôi nhận xét rằng: Ngoài khả năng ngoại ngữ còn hạn chế khiến SV gặp khó khăn trong việc tìm đọc tài liệu tham khảo nước ngoài, thì việc chưa biết cách lập kế hoạch học tập để phân bổ thời gian tự học một cách hiệu quả cũng là nguyên nhân kéo theo những trở ngại khác, như: thiếu kĩ năng đọc sách; hoạt động nhóm chưa hiệu quả; không có điều kiện để thực tập, rèn luyện tay nghề ở nhà.

Như vậy, để đảm bảo cho hoạt động tự học của SV đạt hiệu quả thì ngoài sự

nỗ lực của bản thân người học như rèn luyện những kĩ năng học tập, xác định mục tiêu học tập... còn cần có sự hỗ trợ, tạo môi trường học tập hiệu quả cho SV. Đặc biệt là phải hướng dẫn SV lập kế hoạch học tập và thực hiện kế hoạch đã vạch ra.

Nhằm đề xuất giải pháp cải tiến phương pháp tự học đảm bảo tính thực tiễn, chúng tôi tìm hiểu nguyên nhân khách quan và chủ quan gây trở ngại cho hoạt động tự học của SV ngành may Trường ĐHSPKT TPHCM.

2.2.2. *Nguyên nhân cơ bản*

- SV chưa nhận thức đầy đủ về vai trò của việc tự học, đặc biệt chưa coi trọng việc lập kế hoạch học tập và rèn luyện kĩ năng đọc sách, ghi nhớ bài học bằng sơ đồ tư duy;
- Kĩ năng đọc sách của SV còn hạn chế;
- Cơ sở vật chất hỗ trợ cho việc tự học, tự rèn luyện còn hạn chế.

2.3. Giải pháp cải tiến phương pháp tự học cho SV ngành may Trường ĐHSPKT TPHCM

Từ cơ sở lí luận và thực tiễn về phương pháp tự học trên, chúng tôi đã đề xuất 3 giải pháp cải tiến phương pháp tự học.

Giải pháp 1. Lập kế hoạch và quản lí thực hiện kế hoạch học tập theo tuần của SV

▪ **Mục đích**

Để đảm bảo cho hoạt động tự học của SV có định hướng, mục tiêu SV ngoài việc nhận thức tầm quan trọng của hoạt động tự học còn phải kỷ luật với bản thân trong việc lập kế hoạch học tập và thực hiện theo kế hoạch đề ra.

▪ **Nội dung thực hiện**

Mỗi SV tự lập và quản lí thực hiện:

- Kế hoạch học tập cho từng học kì trước mỗi năm học;
- Kế hoạch học tập cho từng tuần trong mỗi học kì.

▪ **Cách thực hiện**

- *Đối với SV:*

SV chủ động lập kế hoạch học tập cho năm học mới ngay khi kết thúc năm học, sau đó lập kế hoạch cho học kì I dựa trên kế hoạch của năm học mới. Từ kế hoạch cho học kì, SV lập kế hoạch học tập cho từng tuần. Trong kế hoạch học tập cho từng tuần, SV vạch rõ, chi tiết và cụ thể kế hoạch học hằng ngày, sắp xếp lịch học phù hợp với bản thân. Chú ý: Việc lập kế hoạch cho học kì II được chi tiết thêm sau khi kết thúc học kì I. Khi lập kế hoạch học kì, SV tuân thủ theo những quy tắc:

+ Liệt kê nhiệm vụ học tập cần thực hiện của từng môn học trong ngày, trong tuần;

+ Tính toán và sử dụng các điều kiện thời gian, không gian, phương tiện học tập thực hiện các nhiệm vụ học tập;

+ Linh hoạt với những thay đổi của kế hoạch;

+ Nghiêm khắc với bản thân, quyết tâm thực hiện theo kế hoạch đề ra.

Khi xây dựng kế hoạch tự học, cần lưu ý một số yêu cầu như phải cân đối thời gian tự học với lượng kiến thức của môn học; sắp xếp xen kẽ các môn học khác nhau, sử dụng phương pháp tự học khác nhau như học nhóm, tự học... để tránh nhàm chán trong quá trình học. Đồng thời phải đảm bảo thời gian thư giãn, nghỉ ngơi để đảm bảo sức khỏe học tập.

- *Đối với GV:*

Đối với các thầy/cô là Cố vấn học tập có nhiệm vụ giám sát việc lập kế hoạch theo tháng của SV. Lớp trưởng có nhiệm vụ thu bảng kế hoạch của lớp và nộp lại cho cố vấn học tập. Các thầy/cô có giờ dạy trực tiếp với SV nên giám sát việc lập kế hoạch theo tuần của SV.

Ngoài việc GV động viên, khuyến khích, nhắc nhở SV lập kế hoạch học tập thì đôi khi cũng phải bắt buộc SV lập kế hoạch học tập để SV hình thành thói quen lập kế hoạch, quản lí thời gian tự học của bản thân.

Kiểm tra, đánh giá thường xuyên kĩ năng lập kế hoạch của SV nhằm định hướng giúp SV lựa chọn phương pháp tự học hiệu quả. Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ đòi hỏi SV phải tích cực, chủ động trong học tập. Tuy nhiên, tính chủ động của SV chưa cao, chưa có thói quen làm việc độc lập. Nhiều SV chưa có thói quen lập kế hoạch học tập, số ít đã lập được kế hoạch nhưng kết quả không như mong muốn. Mặt khác, SV thường không chủ động nắm bắt thông tin của nhà trường. Chẳng hạn, vào những đợt đăng kí môn học, nhiều SV chỉ biết đăng kí theo bạn bè và do thói quen trì hoãn việc học, không lập kế hoạch học tập thường xuyên dẫn đến tình trạng học dồn, gần thi mới bắt đầu ôn tập. Điều này ảnh hưởng rất lớn đến kết quả học tập của SV. SV thường cảm thấy căng thẳng, áp lực, mệt mỏi trong kì thi, kết quả học tập không được như mong muốn.

Trong quá trình rèn luyện kĩ năng lập kế hoạch tự học, ngoài sự nhận thức, quyết tâm thực hiện theo kế hoạch đã lập của SV, còn cần phải có sự hỗ trợ từ phía

GV và những người làm công tác quản lý có vai trò rất quan trọng, giúp SV định hướng mục tiêu, nâng cao hiệu quả của hoạt động tự học.

Giải pháp 2. *Rèn luyện kỹ năng đọc sách và ghi nhớ bài học bằng sơ đồ tư duy*

▪ **Mục đích**

Đề SV tham gia học tập trên lớp tích cực, tăng tư duy cũng như hệ thống khái quát, cần rèn luyện thói quen đọc trước các nội dung học tập trong giáo trình và ghi nhớ bài học trong và sau khi về nhà bằng sơ đồ tư duy. Rèn luyện kỹ năng đọc sách sẽ giúp cho quá trình nghe giảng, tiếp thu bài học trên lớp tốt hơn.

▪ **Nội dung thực hiện**

- Tóm tắt nội dung sách, bài giao trong giáo trình, bài tập về thu thập thông tin trên Internet...

- Bài ghi trên lớp, hệ thống sau mỗi bài học hay chương hoặc phần...

▪ **Cách thực hiện**

- *Đối với SV:*

Duy trì thói quen đọc sách hàng ngày. Chủ động đọc trước các nội dung học tập trước khi đến lớp.

Hệ thống nội dung bài học bằng sơ đồ tư duy trong khi nghe giảng hay sau khi về nhà, hoặc cả hai.

- *Đối với GV:*

Yêu cầu SV đọc trước nội dung học tập có liên quan. GV kiểm tra việc chuẩn bị bài trước khi đến lớp của SV qua các bài kiểm tra 5 phút về nội dung bài đọc đã yêu cầu SV xem trước. GV cũng đánh giá kỹ năng ghi nhớ của SV qua những câu hỏi tái hiện kiến thức đã học. Nhấn mạnh những những ý chính, từ khóa giúp SV ghi nhớ tốt hơn.

Hướng dẫn SV kỹ năng đọc sách

khoa học, khuyến khích SV tự đọc, tự nghiên cứu trau dồi kiến thức.

Giải pháp 3. *Tạo điều kiện về cơ sở vật chất hỗ trợ hoạt động tự học của SV*

▪ **Mục đích**

- Tạo điều kiện cho SV tự học, học nhóm các môn lý thuyết;

- Chương trình đào tạo ngành công nghệ may với các môn thực hành xen kẽ với các môn lý thuyết, do đó cần tạo điều kiện cho SV rèn luyện tay nghề ngoài giờ học chính nhằm đào tạo những kỹ sư giỏi lý thuyết, vững tay nghề, đáp ứng nhu cầu xã hội.

▪ **Nội dung thực hiện**

- Phòng tự học cho SV;

- Phòng đọc trong thư viện;

- Xưởng thực hành phù hợp cho ngành may ngoài giờ lên lớp.

▪ **Cách thực hiện**

- *Đối với phòng tự học và phòng đọc trong thư viện:*

Tận dụng tối đa các phòng tự học, thư viện, khuôn viên nhà trường.

Các phòng tự học nên bố trí thường xuyên kể cả ngày thứ 7, chủ nhật hay ngày lễ, phục vụ nhu cầu tự học của SV sau giờ học chính trên lớp.

Xây dựng hệ thống phòng tự học hiện đại được trang bị máy tính kết nối internet, máy in, máy photocopy. Mỗi SV được cấp một tài khoản truy cập vào máy tính, tài khoản sử dụng máy in, máy photocopy để SV có thêm tài liệu học tập. Sử dụng hình thức thanh toán trừ dần trong tài khoản ban đầu, như cách nạp tiền điện thoại. Mô hình phòng tự học này đã được áp dụng ở các trường đại học quốc tế hoặc nước ngoài.

- *Đối với xưởng thực hành ngoài giờ*

lên lớp:

SV lựa chọn các nhóm thực tập. Các nhóm đều phải tuân theo nội quy về sử dụng nhà xưởng. Tuy nhiên, giữa các nhóm cũng cần có sự linh hoạt khi sắp xếp thời gian thực tập thêm. Thành viên của nhóm này muốn tham gia thực tập cùng nhóm khác phải chấp hành nội quy, có trách nhiệm với việc quản lí nhà xưởng. Nhóm trưởng có nhiệm vụ giám sát, báo cáo quá trình tham gia thực tập của nhóm cho khoa.

GV phải giám sát hoạt động của các nhóm thực tập. Về lâu dài, việc quản lí xưởng có thể giao cho các trợ giảng để giảm bớt công việc cho cố vấn học tập.

3. Kết luận

Phương pháp tự học của SV đáng được quan tâm nhằm thực hiện chủ trương “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo

dục đại học ở Việt Nam”. Hơn nữa, Trường ĐHSPKT TPHCM đang triển khai mô hình đào tạo theo hướng tiếp cận CDIO với 150 tín chỉ, nên việc chú trọng đến phương pháp tự học càng có ý nghĩa. Kết quả học tập của SV nói chung và SV ngành may nói riêng sẽ cao nếu SV có phương pháp tự học hiệu quả và chính họ vận dụng tốt những kĩ năng tự học, như: kĩ năng lập kế hoạch học tập, kĩ năng đọc sách và ghi nhớ bài học bằng sơ đồ tư duy... Điều này cũng đồng nghĩa với việc thực hiện 3 giải pháp cải tiến phương pháp tự học do chúng tôi đề xuất. Các giải pháp này cần được thực hiện đồng bộ và có sự phối hợp giữa SV, GV và nhà trường; trong đó, SV giữ vai trò chủ động quyết định đến việc cải tiến phương pháp tự học nhằm nâng cao kết quả học tập cho chính mình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Khánh Bằng (1998), *Đặc điểm của phương pháp dạy học ở đại học*, tập 1, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.
2. Lê Văn Hồng (1995), *Tâm lí học lứa tuổi và tâm lí học sư phạm*, Nxb Đại học Sư phạm.
3. Nguyễn Hiến Lê (1992), *Tự học một nhu cầu của thời đại*, Nxb Giáo dục.
4. Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (2005), *Luật Giáo dục*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
5. Nguyễn Cảnh Toàn (1999), *Luận bàn về kinh nghiệm tự học*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
6. Nguyễn Cảnh Toàn (2009), *Tự học thế nào cho tốt*, Nxb Tổng hợp, TPHCM.
7. Phạm Viết Vượng (1996), *Giáo dục học đại cương*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
8. Rubakin, A.N. (1982), *Tự học như thế nào*, Nxb Thanh niên, TPHCM.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 11-7-2014; ngày phản biện đánh giá: 19-8-2014;
ngày chấp nhận đăng: 15-01-2016)